

Số: 02/2020/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG
VINACONEX

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Trụ sở chính: Tầng 19 Tòa nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giấy chứng nhận ĐKKD số 2800799804 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/05/2004 và sửa đổi lần thứ 10, ngày 31/3/2020.

Hôm nay, vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại Tầng 21 -Tòa nhà Vinaconex - số 34 Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội, Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex (Vinaconex P&C) đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với các nội dung sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Khai mạc đại hội:

Ông Nguyễn Thanh Phương - Giám đốc Ban TCHC thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, hát Quốc ca.
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội và khai mạc Đại hội.
- Giới thiệu các khách mời tham dự.

2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

2.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là **586** cổ đông là tổ chức và cá nhân sở hữu và đại diện cho tổng số **56.999.993** cổ phần.

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày 16/4/2020)

Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Thanh Phương** – Giám đốc Ban TCHC thay mặt Ban Tổ chức Đại hội công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là **84 cổ đông**, sở hữu hoặc đại diện cho **53.712.398 cổ phần**, tương đương với **94,23%** tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung biên bản kiểm tra xác nhận tư cách cổ

đồng và đại diện cổ đông dự họp bằng hình thức giao Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

- Theo quy định của Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

3. Đại hội thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội:

- Ông Nguyễn Thanh Phương – Giám đốc Ban Tổ chức Hành chính thay mặt Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu

* Danh sách Đoàn Chủ tịch gồm 4 thành viên:

- | | | |
|---------------------------|---|----------------------------|
| 1. Ông Vũ Ngọc Tú | - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty | - Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Phạm Văn Minh | - Tổng giám đốc Công ty | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 3. Ông Phạm Bảo Long | - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 4. Ông Trịnh Nguyên Khánh | - Trưởng ban Kiểm soát Công ty | - Thành viên Đoàn chủ tịch |

* Ban Thư ký gồm 2 thành viên:

1. Bà Trần Thị Thanh Huyền – Trưởng Ban
2. Ông Lê Trần Minh – Thành viên

* Ban Kiểm phiếu biểu quyết gồm 05 thành viên:

1. Ông Nguyễn Việt Hoàng – Phó giám đốc Ban Tài chính Kế hoạch Công - Trưởng Ban
2. Bà Phan Thu Hương - Thành viên
3. Bà Trần Thị Thu Hiền – Thành viên
4. Bà Nguyễn Thuận Huyền – Thành viên
5. Ông Nguyễn Ngọc Duy – Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty bằng hình thức giao Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tương đương **53.712.398 cổ phần** tham dự biểu quyết tại đại hội.

Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội lên làm việc.

4. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã nghe ông Trịnh Nguyên Khánh - Thành viên Đoàn chủ tịch, trình bày Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giao Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tương đương **53.712.398 cổ phần** tham dự biểu quyết tại đại hội.

B. PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Phạm Bảo Long - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội:

- Báo cáo số 86/2020/BC-TGD ngày 29/4/2020 của Ban Tổng giám đốc Công ty về kết quả thực hiện SXKD, đầu tư của Công ty năm 2019 và Kế hoạch SXKD, đầu tư của Công ty năm 2020;
- Tờ trình số 08/2020/TTr-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị đề nghị thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty.
- Tờ trình số 13/2020/TT-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị về Phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
- Tờ trình số 11/2020/TTr-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị về Phương án chi trả cổ tức năm 2019;
- Tờ trình số 12/2020/TTr-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị về Phân phối lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2019.
- Tờ trình số 10/2020/TT-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2020;

2. **Ông Vũ Ngọc Tú** – Chủ tịch Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội:

- Báo cáo số 88/2020/BC-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Báo cáo về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020;

4. **Ông Trịnh Nguyên Khánh** – Trưởng Ban Kiểm soát đã trình bày trước đại hội:

- Báo cáo số 87/2020/BC-BKS ngày 29/4/2020 của Ban kiểm soát Báo cáo về hoạt động và kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát năm 2019; Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2020;
- Tờ trình số 09/2020/TTr-BKS ngày 29/4/2020 của Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

C. **PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI**

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình, **ông Vũ Ngọc Tú** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông và đề nghị các cổ đông nào có ý kiến phát biểu hoặc trao đổi thì nêu ý kiến.

Một số vấn đề được nêu ra và thảo luận tại đại hội bao gồm:

- Các khoản thu nhập khác trong Báo cáo tài chính 2019 đến từ đâu?
- Bảng tổng hợp trả nợ vay năm 2019 của các công ty thành viên chưa đủ thông tin, chưa rõ ràng?
- Báo cáo có nêu khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi. Đề nghị Công ty giải trình rõ khoản này?
- Trong báo cáo, công tác đầu tư năm 2020 không đề cập dự án thủy điện Cửa Đạt mở rộng?
- Công ty dự kiến M&A 4 dự án, trong đó có dự án Nậm La. Vậy khi mua dự án này có chào mua công khai không?
- Theo Kế hoạch 2020 chỉ tiêu sản lượng điện công ty mẹ giảm nhẹ nhưng doanh thu, lợi nhuận lại tăng đến 30% và chi phí lại tăng đến 55%.
- Việc phát hành trái phiếu cho các tổ chức tài chính sẽ có chi phí cao, Công ty có kế hoạch vay của các cổ đông và CBCNV để giảm thiểu chi phí tài chính khi lãi suất huy động của Ngân hàng giảm?
- Quý I doanh thu giảm, đề nghị Công ty có dự báo cho doanh thu Quý II.
- Đề nghị Công ty lựa chọn phương án chi trả 12% bằng tiền mặt, 20% bằng cổ phiếu.
- Lợi nhuận sau thuế 2019 vượt kế hoạch, tại sao không chia cổ tức 34-35%.



- Kế hoạch năm 2020 lợi nhuận tăng 30% tại sao không xây dựng phương án chi trả cổ tức 35-40%.
 - Sự cố ngập nhà máy thủy điện Bái Thượng đã giải quyết thế nào, trách nhiệm vật chất đến đâu.
 - Công ty nên bổ sung thêm kế hoạch tiếp thị, làm tổng thầu thi công Điện mặt trời áp mái nhằm mở rộng quy mô SXKD của Công ty.
 - Nên tạo cho các nhà máy môi trường xanh, sạch, đẹp và mở rộng môi trường xanh đối với các khu vực xung quanh.
- Ông Phạm Bảo Long – Thay mặt đoàn Chủ tịch Đại hội và Ban điều hành Công ty đã trả lời tất cả các câu hỏi, thảo luận của cổ đông tại đại hội.

D. PHẦN THỨ TƯ: BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Vũ Ngọc Tú – Chủ tịch Hội đồng quản trị, thay mặt Đoàn chủ tịch, lần lượt nêu từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết của cổ đông.

Kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề như sau:

- Phương thức biểu quyết: **Bỏ phiếu**
 - Số phiếu phát ra: **84 phiếu**, tương ứng **53.712.398 cổ phần** của cổ đông tham dự Đại hội
 - Số phiếu thu về: **83 phiếu**, tương ứng **53.712.198 cổ phần** của cổ đông tham dự Đại hội.
 - Số phiếu hợp lệ: **83 phiếu**, tương ứng **53.712.198 cổ phần** của cổ đông tham dự Đại hội.
 - Số phiếu không hợp lệ: **0 phiếu**, tương ứng **0 cổ phần** của cổ đông tham dự Đại hội
1. **Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2020 của Công ty theo Báo cáo số 86/2020/BC-TGD ngày 29/4/2020 của Ban Tổng giám đốc Công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **49.600.903 cổ phần**, chiếm **92,35%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **4.032.972 cổ phần**, chiếm **7,50%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **78.323 cổ phần**, chiếm **0,15%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
2. **Thông qua đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 theo Báo cáo số 88/2020/BC-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **49.600.903 cổ phần**, chiếm **92,35%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **4.032.972 cổ phần**, chiếm **7,50%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **78.323 cổ phần**, chiếm **0,15%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
3. **Thông qua hoạt động và kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát năm 2019; Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2020 theo Báo cáo số 87/2020/BC-BKS ngày 29/4/2020 của Ban kiểm soát Công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **53.624.141 cổ phần**, chiếm **99,84%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **88.057 cổ phần**, chiếm **0,16%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **56.600.829 cổ phần**, chiếm **99,79%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **111.369 cổ phần**, chiếm **0,21%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển năng lượng Vinaconex.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **53.625.653 cổ phần**, chiếm **99,84%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **86.545 cổ phần**, chiếm **0,16%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2019 của Công ty theo Tờ trình số 12/2020/TTr-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty và Phương án chi trả cổ tức năm 2019 theo Tờ trình số 11/2020/TTr-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.

Thông qua việc chia cổ tức năm 2019 là 32%. Trong đó, thực hiện phương án chi trả cổ tức như sau:

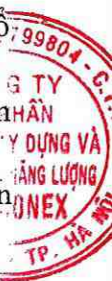
- * **Phương án 1:** Chi 12% cổ tức bằng tiền mặt và chi 20% cổ tức còn lại bằng cổ phiếu.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **645.335 cổ phần**, chiếm **1,20%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **52.747.682 cổ phần**, chiếm **98,20%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **319.181 cổ phần**, chiếm **0,60%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- * **Phương án 2:** Chia cổ tức năm 2019 là 32% bằng cổ phiếu.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:



- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **49.026.922 cổ phần**, chiếm **91,28%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **4.348.547 cổ phần**, chiếm **8,10%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **336.729 cổ phần**, chiếm **0,62%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết đại hội đã thống nhất thông qua **Phương án 2**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất các đợt phát hành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.

7. **Thông qua kết quả thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 theo Tờ trình số 10/2020/TT-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **49.600.269 cổ phần**, chiếm **92,34%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **4.032.972 cổ phần**, chiếm **7,50%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **78.957 cổ phần**, chiếm **0,16%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

8. **Thông qua Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo Tờ trình số 13/2020/TT-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **49.414.169 cổ phần**, chiếm **92,00%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **4.032.972 cổ phần**, chiếm **7,50%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **265,057 cổ phần**, chiếm **0,50%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

9. **Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Khoản 4 - Điều 2 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Tờ trình số 08/2020/TTr-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.**

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện thủ tục thông báo thay đổi Người đại diện theo Pháp luật của Công ty với Sở kế hoạch và Đầu tư theo quy định và ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi cập nhật những nội dung thay đổi nêu trên.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **53.654.999 cổ phần**, chiếm **99,89%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **57.199 cổ phần**, chiếm **0,11%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

E. PHẦN THỨ NĂM: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Trần Thị Thanh Huyền - Trưởng ban Thư ký, thay mặt Ban Thư ký Đại hội trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **100%** (tương đương **53.712.398 cổ phần**), tỷ lệ không tán thành đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**), tỷ lệ không có ý kiến đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**).

F. PHẦN THỨ SÁU: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Biên bản Đại hội được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 nhất trí thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **100%** (tương đương **53.712.398 cổ phần**), tỷ lệ không tán thành đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**), tỷ lệ không có ý kiến đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**).
2. **Ông Vũ Ngọc Tú** – Chủ tịch HĐQT Công ty phát biểu bế mạc Đại hội. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty. Biên bản này được lập hồi 12h15' cùng ngày và được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Trần Thị Thanh Huyền



Lê Trần Minh

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Vũ Ngọc Tú

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty (tại website Cty);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Ban TCHC (để công bố thông tin);
- Lưu VT.

Số: 02A/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng VINACONEX được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/03/2019;
- Căn cứ Biên bản họp số 02/2020/BB-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2020 của Công ty theo Báo cáo số 86/2020/BC-TGD ngày 29/4/2020 của Ban Tổng giám đốc Công ty, với các nội dung chính như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Bảng 1: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty mẹ

DVT: Đồng

T T	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2019 (NQ ĐHCĐ bất thường 2019)	Thực hiện năm 2019	Tỉ lệ TH/KH 2019 (%)
1	Sản lượng điện (KWH)	KWH	437.552.933	430.098.335	98,30
2	Doanh thu và thu nhập	VNĐ	411.265.390.034	421.874.650.498	102,58
	Trong đó: Doanh thu bán điện	VNĐ	396.221.390.034	383.435.320.764	96,78
	Doanh thu hoạt động và TN khác	VNĐ	15.044.000.000	38.439.329.734	255,51
3	Tổng chi phí	VNĐ	180.485.870.693	191.038.729.136	105,84
4	LN trước thuế	VNĐ	230.779.519.341	230.835.921.363	100,02
5	Thuế TNDN	VNĐ	11.807.727.447	11.612.466.955	98,35
6	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	218.971.791.894	219.223.454.408	100,11
7	Tỷ lệ cổ tức	%	30-35%	32%	100



Bảng 2: Kết quả SXKD năm 2019 của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên

DVT: Đồng

TT	Nội dung	Công ty CP Vinaconex P&C	Công ty CP Thủy điện Bái Thượng	Công ty CP Thủy điện Xuân Minh	Tổng cộng
1	Sản lượng (Kwh)	430.098.335	25.284.125	63.625.927	519.008.387
2	Doanh thu và thu nhập	421.874.650.498	30.168.312.559	78.196.524.063	530.239.487.120
3	Tổng chi phí	191.038.729.136	26.909.547.211	58.258.381.067	276.206.657.414
4	Lợi nhuận trước thuế	230.835.921.363	3.258.765.348	19.938.142.996	254.032.829.707
5	Thuế TNDN	11.612.466.955	-	-	11.612.466.955
6	Lợi nhuận sau thuế	219.223.454.408	3.258.765.348	19.938.142.996	242.420.362.752
7	Tỷ lệ cổ tức	32%	5%	12%	

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Bảng 1: Bảng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 Công ty mẹ

DVT: Đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ KH 2020/TH 2019 (%)
1	Sản lượng điện (KWH)	430.098.335	417.589.022	97,09
2	Doanh thu và thu nhập	421.874.650.498	551.928.556.449	130,82
3	Tổng chi phí	191.038.729.136	296.277.619.446	155,08
4	Lợi nhuận trước thuế	230.835.921.363	255.650.937.003	110,75
5	Thuế TNDN	11.612.466.955	12.690.114.850	109,28
6	LN sau thuế	219.223.454.408	242.960.822.153	110,83
7	Tỷ lệ cổ tức (%)	32	30-35	

Bảng 2: Kế hoạch Sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2020

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng cộng
1	Sản lượng (Kwh) (Theo công suất thiết kế)	Kwh	678.039.163
2	Doanh thu và thu nhập	Triệu đồng	859.853
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	505.506
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	354.348
5	Thuế TNDN	Triệu đồng	16.519
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	337.829

1.3. Kế hoạch đầu tư

Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư trong năm 2020, trong đó:

Thông qua việc góp vốn/ mua cổ phần/ mua phần vốn góp tại các công ty sau trong năm 2020 bằng nguồn vốn tự có và vốn huy động dài hạn (bao gồm nhưng không giới hạn vốn vay, phát hành TP):

1. Công ty TNHH Thủy điện Đắk Robaye
2. Công ty TNHH Thủy điện Đắk Lô 4
3. Công ty TNHH MTV Nhà máy Thủy điện Thác Ba
4. Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm La

ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị chủ động đàm phán, quyết định phương án chi tiết góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp tại các công ty nêu trên trong trường hợp phương án sử dụng vốn thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2020, trong trường hợp cần thiết có thể điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư để phù hợp với tình hình thực tế hoạt động trong năm 2020.

Điều 2: Thông qua đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 theo Báo cáo số 88/2020/BC-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 3: Thông qua hoạt động và kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát năm 2019; Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2020 theo Báo cáo số 87/2020/BC-BKS ngày 29/4/2020 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán.

Điều 5: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển năng lượng Vinaconex.

Điều 6: Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2019 theo Tờ trình số 12/2020/TT-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị và Phương án chi trả cổ tức năm 2019 theo Tờ trình số 11/2020/TTr-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là: **219.223.454.408 đồng**.
- + Đã thực hiện chi Phụ cấp HĐQT và BKS năm 2019 theo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông ngày 16/3/2019 là: **2.127.500.000 đồng**.
- Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức, chi thưởng và phân phối các quỹ: **217.095.954.408 đồng**. Trong đó:
 - + Chia cổ tức năm 2019 là **32%** bằng cổ phiếu, tương ứng vốn điều lệ dự kiến là **752.399.900.000 đồng** sau khi tăng vốn.
 - + Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: **4.384.469.000 đồng** bằng 2% Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2019.
 - + Chi thưởng cho các tổ chức, Ban điều hành hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019: **2.034.000.000 đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 còn lại chưa phân phối: **210.677.485.408 đồng**.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục



sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất các đợt phát hành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Điều 7: Thông qua kết quả thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Đã chi trả năm 2019		Kế hoạch năm 2020	
		CP hoạt động	LN sau thuế	CP hoạt động	LN sau thuế
1	Hội đồng quản trị	877.500	1.490.000	1.335.000	1.440.000
2	Ban Kiểm soát	180.000	637.500	180.000	600.000
Cộng		1.057.500	2.127.500	1.515.000	2.040.000
		3.185.000		3.555.000	

Điều 8: Thông qua Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo Tờ trình số 13/2020/TT-HĐQT ngày 29/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

Thống nhất với Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua tại Nghị quyết số 09C/2020/NQ-HĐQT ngày 29/4/2020, cụ thể:

1.	Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
2.	Tên trái phiếu	Trái phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
3.	Loại trái phiếu phát hành	Trái Phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi có tài sản đảm bảo
4.	Hình thức trái phiếu	Phát hành dưới hình thức dữ liệu điện tử
5.	Đồng tiền phát hành	Việt Nam đồng (VNĐ)
6.	Tổng giá trị phát hành dự kiến	Tối đa 900.000.000.000 (Chín trăm tỷ) đồng
7.	Mệnh giá trái phiếu	100.000 đồng/trái phiếu hoặc bội số của 100.000 đồng Việt Nam theo thỏa thuận với (các) Nhà Đầu tư Hội đồng quản trị quyết định mệnh giá trái phiếu
8.	Khối lượng phát hành	Tối đa 9.000.000 (Chín triệu) trái phiếu
9.	Kỳ hạn trái phiếu	48 tháng Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định kỳ hạn trái phiếu
10.	Lãi suất trái phiếu dự kiến	Giao cho Chủ tịch HĐQT đàm phán với Nhà đầu tư, báo cáo Hội đồng quản trị quyết định mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm phát hành trái phiếu

11.	Số lượng đợt phát hành	Trái phiếu có thể được phát hành thành nhiều đợt hoặc nhiều trái phiếu. Chủ tịch Hội đồng quản trị căn cứ tình hình và nhu cầu thực tế để ra quyết định về số đợt phát hành hoặc số trái phiếu phát hành, số lượng từng loại trái phiếu/từng đợt
12.	Tài sản bảo đảm	Toàn bộ Dự án Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt Các tài sản bảo đảm khác (nếu có) Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT đàm phán với đối tác, nhà đầu tư và báo cáo Hội đồng quản trị thông qua chi tiết TSDB.
13.	Mục đích phát hành trái phiếu	Thực hiện chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp và/hoặc tăng quy mô vốn hoạt động
14.	Phương án sử dụng vốn	Hội đồng quản trị quyết định sử dụng nguồn vốn từ việc phát hành trái phiếu trên cơ sở kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ phê duyệt.
15.	Nội dung khác	Hội đồng quản trị quyết định.

Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Giá phát hành trái phiếu: tối thiểu 100% mệnh giá, ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá phát hành trái phiếu.
2. Ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định danh mục Tài sản bảo đảm cho Trái phiếu. Trong trường hợp phải xử lý tài sản bảo đảm (bao gồm tài sản bảo đảm là toàn bộ Dự án Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt), Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc xử lý tài sản bảo đảm bao gồm và không giới hạn việc lựa chọn tài sản xử lý, phương thức xử lý, cách thức xử lý,... trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật và thỏa thuận với Nhà đầu tư.
3. Các nội dung khác liên quan tới Phương án phát hành Trái phiếu, giao cho HĐQT chủ động quyết định theo thẩm quyền đã được phê duyệt tại Điều lệ Công ty.

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Khoản 4 - Điều 2 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lí do sửa đổi
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty (Khoản 4)	Khoản 4: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty	Khoản 4: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty	Phù hợp với mô hình và định hướng phát triển của Công ty

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện thủ tục thông báo thay đổi Người đại diện theo Pháp luật của Công ty với Sở kế hoạch và Đầu tư theo quy định và ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi cập nhật những nội dung đã được thông qua tại Điều 6 và Điều 9 nêu trên.

Điều 10: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 15/05/2020.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 15/05/2020 của Công ty thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% ./

Nơi nhận:

- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS (để t/h);
- Các Ban chức năng của CTy (để t/h);
- Ban TCHC (để công bố t/t);
- Website Vinaconex P&C (thay cho thông báo);
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Vũ Ngọc Tú